

Bản án số: 49/2018/HS-PT
Ngày: 30/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Điệp.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc và ông Trương Cao Sơn.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Khanh, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 02/2018/TLPT-HS ngày 02/01/2018 đối với bị cáo Lê Nhữ T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Nhữ T, sinh ngày: 02/4/1995 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT: Thôn Nghi Giang, xã Vinh Giang, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; chỗ ở hiện nay: Số 30 Võ Thị Sáu, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Nhân viên nhà hàng; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Nhữ M và bà Trần Thị D; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2017 đến ngày 28/9/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam, chuyển sang biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/5/2017, Lê Nhữ T một mình điều khiển xe mô tô BKS: 75K1 – 28468 đi trên đường Nguyễn Thái Học, thành phố Huế theo hướng Huế - Phú Thượng thì phát hiện xe mô tô BKS: 75H1 – 20132 do chị Lê Thị Tú Uyên, trú tại thôn Triêm Ân, xã Phú Mậu, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía sau chở chị Trần Thị Phương L, trú tại thôn Mậu Tài, xã Phú Mậu, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quan sát thấy trên tay chị L có cầm một ví màu đen nên T nảy sinh ý định cướp giật chiếc ví nói trên. T điều khiển xe đi phía sau xe của chị Loan, khi đến đoạn đường thuộc thôn Trung Đông, xã Phú Thượng, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế, quan sát thấy đường vắng, ít người qua lại, T điều khiển xe đến áp sát bên trái xe của chị Loan,

dùng tay phải giật ví của chị L rồi nhanh chóng tẩu thoát về hướng Thuận An. Sau đó, T kiểm tra bên trong ví thấy có: 3.160.000 đồng tiền Việt Nam, 01 điện thoại di động hiệu SamSung J5 màu đồng cùng một số giấy tờ tùy thân khác của chị L và gia đình chị Loan. Đến ngày 06/5/2016, T bị cơ quan điều tra Công an huyện Phú Vang phát hiện.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 12 ngày 08/5/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Vang kết luận: “Điện thoại di động hiệu SamSung – J5 vào thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 2.380.000 đồng; ví màu đen có dây đeo bằng kim loại có giá 50.000 đồng. Tổng cộng là 2.430.000 đồng”.

Như vậy tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 5.590.000 đồng.

*** Vật chứng vụ án**

- 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 75H1 – 22423, 02 thẻ bảo hiểm y tế tất cả các giấy tờ trên đều mang tên Trần Thị Phương L;

- 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe hạng A1, 01 bằng lái xe cơ giới chuyên nghiệp tất cả đều mang tên Cao Ngọc T;

- 01 đăng ký xe mô tô 75F6 – 2002 mang tên Trần Văn T;

- 01 đăng ký xe mô tô 75K9 – 9493 mang tên Cao Ngọc T;

- 1.737.000 tiền Việt Nam đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung J5;

- 01 cái ví màu đen có dây đeo bằng kim loại.

Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Vang đã trả lại cho chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô BKS: 75K1 – 28468 nhãn hiệu Yamaha số máy 5C6K337582; Số khung C6K0GY337582

Hiện đã chuyển từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Vang sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Vang.

*** Về trách nhiệm dân sự**

Người bị hại là chị Trần Thị Phương L đã nhận bồi thường số tiền 3.200.000 đồng từ gia đình bị cáo Lê Nhữ T nên không yêu cầu gì và xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 29/11/2017, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Nhữ T phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 136; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Lê Nhữ T 01 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2017 đến ngày 28/9/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/12/2017, bị cáo Lê Nhữ T có đơn kháng cáo với nội dung, do nhận thức đơn giản nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thật sự hối lỗi, đã bồi thường đầy đủ và xin lỗi người bị hại và người bị hại đã bãi nại cho bị cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần về hình phạt, không chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 19 giờ ngày 05/5/2017, tại đoạn đường thuộc thôn Trung Đông, xã Phú Thượng, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế, Lê Nhữ T điều khiển xe mô tô BKS: 75H1 – 20132 áp sát bên trái xe của chị L, dùng tay phải giật chiếc ví màu đen trên tay chị L rồi nhanh chóng tẩu thoát. Những tài sản đựng trong ví mà bị cáo chiếm đoạt gồm 3.160.000 đồng tiền Việt Nam, 01 điện thoại di động hiệu SamSung J5. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là: 5.590.000 đồng.

[2] Hành vi của bị cáo như vừa nêu trên đã phạm vào tội: “Cướp giật tài sản”, phạm vào điểm d, khoản 2, Điều 136 Bộ luật hình sự. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang đã xét xử bị cáo tại bản án số 38/2017/HSST ngày 29/11/2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Nhữ T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo sử dụng xe mô tô để cướp giật tài sản của người khác là rất nguy hiểm là phạm pháp, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo theo điểm d, khoản 2, Điều 136 Bộ luật hình sự và áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục là cần thiết. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là hơi nghiêm; đồng thời, sau khi phạm tội do biết được sai lầm của mình, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã đến xin lỗi người bị hại và bồi thường đầy đủ tài sản đã chiếm đoạt cho người bị hại và người bị hại đã có đơn bãi nại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ án phí mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, đây là tình tiết mới xuất hiện tại giai đoạn phúc thẩm, do vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, khoản 1, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Nhữ T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 136; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Nhữ T 01(một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2017 đến ngày 28/9/2017.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV27 CA tỉnh TT Huế;
- TAND huyện Phú Vang;
- VKSND huyện Phú Vang;
- CA huyện Phú Vang;
- Chi cục THADS huyện Phú Vang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS, THS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Điệp